

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/DS - ST

Ngày: 30/9/2022

V/v Tranh chấp nợ hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Chiêu

2. Bà Võ Tuyết Kha

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát
viên

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét
xử công khai vụ án thụ lý số 81/2022/TLST - DS ngày 19 tháng 5 năm 2022 về
việc “*Tranh chấp nợ hui*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số
271/2022/QDST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Mai Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp Phước Trường,
xã PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu

- *Bị đơn:* Bà Đặng Thị Út C, sinh năm 1978 và ông Lê Hoàng Dũng, sinh
năm 1980; cùng địa chỉ địa chỉ: Ấp Phước Ninh, xã PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Út M, sinh năm 1977;
địa chỉ: Ấp Phước Trường, xã PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu

(Ông T có đơn xin xét xử vắng mặt; bà C, ông Dũng, bà M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Mai Văn T trình bày:

Ngày 20/7/2017, thì ông T có khởi kiện yêu cầu bà C, ông D có trách
nhiệm trả tiền nợ hui còn thiếu cho ông với tổng số tiền là 229.000.000 đồng.
Tại bản án dân sự sơ thẩm số 52 ngày 27/9/2017 thì TAND huyện Phước Long
đã tuyên xử buộc bà C, ông D có trách nhiệm trả ông T bà Mười số tiền nợ hui

còn thiếu là 188.000.000 đồng. Đồng thời tại bản án nêu trên có đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông T đối với số tiền nợ hui 41.000.000 đồng do ông T rút yêu cầu khởi kiện. Lý do ông T rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền trên là do còn một số dây hui chưa mãn, hiện nay các dây hui trên đã mãn nên ông T tiếp tục khởi kiện yêu cầu bà C, ông D có trách nhiệm trả ông T số tiền nợ hui còn thiếu là 41.000.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Dây hui thứ nhất: dây hui 5.000.000 đồng, khai ngày 30/7/2014 (âm lịch), vợ chồng bà C tham gia chơi 01 chung. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 27/9/2017 thì vợ chồng bà C còn nợ lại 06 kỳ hui chết với số tiền 30.000.000 đồng;

+ Dây hui thứ hai: dây hui 3.000.000 đồng, khai ngày 30/02/2012 (âm lịch), vợ chồng bà C tham gia chơi 01 chung. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 27/9/2017 thì vợ chồng bà C còn nợ lại 01 kỳ hui chết với số tiền 3.000.000 đồng;

+ Dây hui thứ ba: dây hui 500.000 đồng, khai ngày 30/01/2015 (âm lịch), vợ chồng bà C tham gia chơi 02 chung. Tại thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 27/9/2017 thì vợ chồng bà C còn nợ lại 08 kỳ hui chết với số tiền 8.000.000 đồng;

Do đó, ông Mai Văn T khởi kiện yêu cầu bà Đặng Thị Út C và ông Lê Hoàng Dũng có trách nhiệm trả cho ông T, bà M số tiền nợ hui là 41.000.000 đồng.

- Bị đơn bà Đặng Thị Út C trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 24/6/2022:

Bà Đặng Thị Út C không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Toàn, bà C thừa nhận trước đây có nợ hui của anh Toàn số tiền 156.000.000 đồng nhưng đã được giải quyết bằng bản án số 52 ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long. Hiện tại thì bà không còn nợ tiền hui gì đối với ông Toàn.

- Bị đơn ông Lê Hoàng D đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng ông D vẫn không có mặt và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Út Mười đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bà Mười vẫn không có mặt và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; đối với nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận T bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn T. Buộc bà Đặng Thị Út C và ông Lê Hoàng Dũng trả cho ông T, bà M số tiền nợ hui 41.000.000 đồng.

Về án phí: Bà Đặng Thị Út C và ông Lê Hoàng Dũng phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền, thủ tục tố tụng : Ông Mai Văn T khởi kiện yêu cầu bà Đặng Thị Út C, ông Lê Hoàng Dũng có trách nhiệm trả tiền hui; bà C, ông Dũng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện PL nên căn cứ vào khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện PL thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn ông Mai Văn T khởi kiện yêu cầu bà Đặng Thị Út C, ông Lê Hoàng Dũng có trách nhiệm trả nợ tiền hui cho ông T số tiền nợ 41.000.000 đồng. Bà C không thống nhất số tiền trên và cho rằng T bộ số tiền nợ hui đã được giải quyết bằng bản án số 52 ngày 27/9/2017 của TAND huyện Phước Long nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T.

[3] Xét lời trình bày của ông T và bà C, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại bản án dân sự sơ thẩm số 52/2017/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long đã có hiệu lực pháp luật về việc giải quyết tranh chấp hui giữa nguyên đơn ông Mai Văn Toàn với đồng bị đơn bà Đặng Thị Út C, ông Lê Hoàng D đã nhận định “*Tại phiên tòa ông Tòa và bà C cùng xác định: Tính đến ngày xét xử ngày 27/9/2017 dây hui 5.000.000đ khai ngày 30/7/2014 âl còn lại 06 kỳ mới mẫn hui; dây hui 3.000.000đ khai ngày 30/02/2012 aal còn lại 01 kỳ mới mẫn hui; dây hui 500.000đ khai ngày 30/01/2015 aal còn lại 08 kỳ mới mẫn hui, tính ra bằng số tiền là 41.000.000đ; tại phiên tòa ông Toàn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với những kỳ hui chưa đến kỳ khai hui số tiền là 41.000.000đ, việc rút đơn khởi kiện của ông Toàn là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Tòa đối với bà C, ông D tiền hui chưa đến là 41.000.000đ*”. Theo điểm c khoản 1 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định những tình tiết, sự kiện sau đây không phải chứng minh “*b) Những tình tiết, sự kiện đã được xác định trong bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp*

luật hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật; ”. Đối chiếu với quy định trên việc ông Mai Văn Toàn khởi kiện yêu cầu bà C, ông D có trách nhiệm trả số tiền nợ hui còn thiếu là có căn cứ chấp nhận toàn bộ. Buộc bà C, ông D trả ông Toàn, bà Mười số tiền 41.000.000 đồng.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về thủ tục tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án là đúng, nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí dân sự có giá ngạch trong vụ án: Bà Đặng Thị Út Chuyên, ông Lê Hoàng D phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 và Điều 471 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ: Về họ, hui, biên, phường

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mai Văn T đối với bà Trần Thị C, ông Lê Hoàng D yêu cầu bà C, ông D trả số tiền nợ hui.

2/. Buộc bà Trần Thị C, ông Lê Hoàng D có trách nhiệm trả cho ông Mai Văn T, bà Lê Thị Út Mười số tiền còn nợ hui là 41.000.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Trần Thị C, ông Lê Hoàng D phải chịu 2.050.000 đồng. Ông Mai Văn T không phải chịu án phí, ông T đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 1.025.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005198 ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long được hoàn lại.

4/. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thanh Liêm